

Số:320 /KH-UBND

An Phú, ngày 06 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã An Phú

Thực hiện kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố Hải Phòng 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; UBND xã An Phú xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 30/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026–2030 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của UBND xã và điều kiện thực tế của địa phương.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh và Nhân dân về vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; từng bước đưa việc ứng dụng khoa học, công nghệ, tiến bộ kỹ thuật và các giải pháp đổi mới sáng tạo vào hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, công nghệ số vào sản xuất nông nghiệp, phát triển sản phẩm OCOP, bảo vệ môi trường, giáo dục, y tế, văn hóa và các lĩnh vực có lợi thế của địa phương; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát định hướng của thành phố, đồng thời bảo đảm **thiết thực, khả thi, phù hợp điều kiện của xã nông thôn**, tránh xây dựng các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học quy mô lớn vượt quá nguồn lực và thẩm quyền của cấp xã.

Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp trong tổ chức thực hiện. Các nhiệm vụ có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước phải thực hiện đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên lồng ghép với các chương trình, kế hoạch đang triển khai tại địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội; tạo chuyển biến về nhận thức và năng lực ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh và người dân.

Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, sản phẩm OCOP, thương mại, dịch vụ, giáo dục, y tế và bảo vệ môi trường; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân từng bước đổi mới quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng tiếp cận thị trường.

2. Một số mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức có liên quan được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách và kiến thức cơ bản về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Hàng năm rà soát nhu cầu ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực có thể mạnh của xã; lựa chọn các nhu cầu phù hợp để tổ chức triển khai hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ.

Khuyến khích các hợp tác xã, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh và chủ thể OCOP ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ số, truy xuất nguồn gốc, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Tăng cường hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp cận các chính sách hỗ trợ về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc và đổi mới công nghệ.

Khuyến khích các trường học trên địa bàn tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo khoa học kỹ thuật và ứng dụng công nghệ phù hợp với từng cấp học.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; chú trọng tuyên truyền về vai trò của khoa học, công nghệ đối với nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và đời sống Nhân dân.

Lồng ghép tuyên truyền thông qua Cổng thông tin điện tử xã, hệ thống thông tin cơ sở, hội nghị, các lớp tập huấn và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội. Kịp thời giới thiệu các mô hình, sáng kiến, giải pháp ứng dụng khoa học, kỹ thuật có hiệu quả để nghiên cứu nhân rộng.

2. Ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động quản lý nhà nước

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình xử lý công việc, nâng cao chất lượng tham mưu và hiệu quả quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh ứng dụng các công cụ số và công nghệ phù hợp trong tổng hợp, phân tích thông tin, quản lý công việc, cung cấp thông tin và phục vụ người dân, doanh nghiệp; gắn hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với chuyển đổi số, cải cách hành chính của xã.

Tổ chức rà soát, đánh giá và nhân rộng các sáng kiến, giải pháp có khả năng áp dụng hiệu quả trong thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp và phát triển sản phẩm địa phương

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất; khuyến khích áp dụng các giải pháp về giống, quy trình sản xuất an toàn, tiết kiệm nước, phân bón, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng nông sản.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong quản lý vùng sản xuất, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ các chủ thể sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương tiếp cận các giải pháp về bao bì, nhãn hiệu, mã QR, thương mại điện tử và tiêu chuẩn chất lượng.

4. Hỗ trợ đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm

Rà soát nhu cầu đổi mới thiết bị, công nghệ của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn; hướng dẫn, cung cấp thông tin về các chương trình hỗ trợ của Trung ương và thành phố.

Phối hợp triển khai các hoạt động về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng phù hợp với quy mô sản xuất.

Tăng cường kết nối, giới thiệu các cơ sở có nhu cầu với cơ quan chuyên môn, tổ chức khoa học và công nghệ để được tư vấn, hướng dẫn khi có điều kiện.

5. Phát triển tài sản trí tuệ, thương hiệu và truy xuất nguồn gốc

Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức về quyền sở hữu trí tuệ; khuyến khích đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, nhãn hiệu chứng nhận, kiểu dáng và các đối tượng sở hữu trí tuệ phù hợp đối với sản phẩm có tiềm năng.

Phối hợp hỗ trợ các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của xã trong xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu; ứng dụng mã số, mã vạch, mã QR và giải pháp truy xuất nguồn gốc nhằm nâng cao tính minh bạch, khả năng nhận diện và giá trị sản phẩm.

6. Phát triển phong trào đổi mới sáng tạo trong trường học và cộng đồng

Khuyến khích các trường học triển khai các hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và từng cấp học;

tạo điều kiện để giáo viên, học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi, hoạt động sáng tạo do các cấp tổ chức.

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đề xuất sáng kiến, mô hình, giải pháp mới phục vụ sản xuất, đời sống, bảo vệ môi trường và giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương.

7. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực xã hội

Khuyến khích ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp trong y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, văn hóa, bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai.

Tăng cường tuyên truyền sử dụng công nghệ an toàn; nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng tránh các hành vi lừa đảo trên môi trường số.

8. Rà soát, đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Hàng năm tổ chức rà soát những vấn đề thực tiễn phát sinh trên địa bàn có nhu cầu ứng dụng khoa học, công nghệ; tập trung vào những vấn đề gắn trực tiếp với sản xuất nông nghiệp, môi trường, sản phẩm địa phương, giáo dục, y tế và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Đối với những nhiệm vụ vượt quá khả năng và nguồn lực của xã, tổng hợp, đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ, hướng dẫn triển khai.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách của xã; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch. Chủ trì tham mưu phổ biến, triển khai các chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương và thành phố về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hàng năm rà soát các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của xã để tham mưu UBND xã xác định nội dung ưu tiên, tiến độ và đơn vị thực hiện.

Chủ trì phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị rà soát nhu cầu ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn; tổng hợp các vấn đề thực tiễn cần ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đổi mới công nghệ hoặc cần sự hỗ trợ của cơ quan chuyên môn cấp trên. Đối với những nội dung vượt khả năng, thẩm quyền của xã, tham mưu UBND xã đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, hỗ trợ.

Tham mưu triển khai các hoạt động về đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi được giao; phối hợp hướng dẫn tổ chức, cá nhân tiếp cận các chương trình hỗ trợ của thành phố. Theo dõi, tổng hợp số liệu, kết quả và tài liệu kiểm chứng; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì triển khai các nhiệm vụ ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất, kinh doanh và phát triển sản phẩm địa phương. Rà soát nhu cầu ứng dụng giống mới, quy trình sản xuất an toàn, tiết kiệm vật tư, bảo vệ môi trường, công nghệ số, truy xuất nguồn gốc và các tiến bộ kỹ thuật phù hợp; lựa chọn các mô hình có hiệu quả để tuyên truyền, hướng dẫn nhân rộng.

Phối hợp rà soát các hợp tác xã, hộ sản xuất, cơ sở kinh doanh và chủ thể OCOP có nhu cầu đổi mới thiết bị, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng; hướng dẫn tiếp cận các chương trình hỗ trợ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, sở hữu trí tuệ và thương mại điện tử.

Phối hợp tham mưu cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch theo khả năng ngân sách và phân cấp hiện hành; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ và các giải pháp đổi mới sáng tạo trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã; khuyến khích cán bộ, công chức đề xuất các sáng kiến cải tiến quy trình xử lý công việc, giảm thời gian, thủ tục trung gian và nâng cao chất lượng tham mưu.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; lồng ghép ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo với cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

Tạo điều kiện để các sáng kiến, giải pháp có hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước được xem xét, áp dụng và nhân rộng phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và các giải pháp đổi mới sáng tạo trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đơn giản hóa quy trình nội bộ, nâng cao chất lượng phục vụ, giảm thời gian và chi phí thực hiện TTHC của người dân, doanh nghiệp.

Phối hợp triển khai các giải pháp số hóa, tái sử dụng dữ liệu, thanh toán trực tuyến và hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trên môi trường số; kịp thời tổng hợp những khó khăn, bất cập phát sinh trong thực tế để đề xuất giải pháp cải tiến.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử và các hình thức truyền thông phù hợp; tuyên truyền chủ trương, chính sách, chương trình hỗ trợ của Trung ương, thành phố để tổ chức, cá nhân trên địa bàn biết và tham gia.

Tăng cường giới thiệu các mô hình sản xuất ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo có hiệu quả; phối hợp quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng và các mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ tiêu biểu của địa phương.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

Căn cứ hướng dẫn của ngành Giáo dục và điều kiện của từng trường, tăng cường các hoạt động giáo dục cộng đồng, nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật; khuyến khích giáo viên, học sinh đề xuất ý tưởng, sáng kiến và tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, sáng tạo dành cho học sinh do các cấp tổ chức.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, dạy và học; khuyến khích giáo viên khai thác học liệu số, công cụ công nghệ và các phương pháp giáo dục mới phù hợp. Gắn hoạt động đổi mới sáng tạo với việc hình thành năng lực tư duy, giải quyết vấn đề và kỹ năng số cho học sinh.

Hàng năm tổng hợp các sáng kiến, mô hình, sản phẩm khoa học kỹ thuật, thành tích của giáo viên và học sinh để báo cáo UBND xã khi có yêu cầu; lựa chọn các mô hình tiêu biểu để tuyên truyền, giới thiệu.

7. Trạm Y tế xã

Chủ động ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ phù hợp trong quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh, quản lý sức khỏe người dân và tuyên truyền kiến thức chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Phối hợp triển khai các nền tảng, ứng dụng y tế số theo hướng dẫn của ngành; nâng cao hiệu quả quản lý thông tin, dữ liệu sức khỏe và cung cấp các dịch vụ y tế phù hợp cho người dân.

Chủ động đề xuất các giải pháp, sáng kiến cải tiến hoạt động chuyên môn, truyền thông giáo dục sức khỏe và quản lý y tế tại cơ sở; bảo đảm việc ứng dụng công nghệ tuân thủ quy định chuyên ngành và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

8. Công an xã

Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình triển khai, ứng dụng các giải pháp công nghệ và nền tảng số tại địa phương; tăng cường tuyên truyền về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện và phòng tránh các hình thức lừa đảo sử dụng công nghệ cao.

Phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị triển khai các giải pháp khai thác dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử theo chức năng, nhiệm vụ và phân quyền; hỗ trợ ứng dụng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ cho người dân theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Phát hiện, giới thiệu những mô hình, sáng kiến, cách làm mới có hiệu quả trong cộng đồng để UBND xã xem xét tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng.

10. Các thôn trên địa bàn

Phối hợp tuyên truyền các chủ trương, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến Nhân dân; vận động người dân tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng đời sống.

Chủ động nắm bắt nhu cầu thực tế của người dân, hộ sản xuất, kinh doanh về giống, kỹ thuật sản xuất, công nghệ, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm; tổng hợp những khó khăn, nhu cầu cần hỗ trợ gửi UBND xã để xem xét, giải quyết hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền.

11. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh và chủ thể OCOP trên địa bàn

Khuyến khích chủ động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, đổi mới thiết bị, công nghệ và phương thức quản lý nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí sản xuất và nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

Tích cực tham gia các chương trình hỗ trợ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và truy xuất nguồn gốc; từng bước ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, mã QR và các phương thức quảng bá, tiêu thụ sản phẩm trên môi trường số.

Chủ động phản ánh nhu cầu, khó khăn trong quá trình đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm để UBND xã tổng hợp, kết nối với cơ quan chuyên môn của thành phố khi cần thiết.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nhiệm vụ vượt quá khả năng, nguồn lực và thẩm quyền của xã, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét tham mưu giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ SXKD;
- Lưu VT. VHXH.

 **CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Dũng